

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN
Bản án số: 32/2023/HSST
Ngày: 25/5/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Trần Thị Nhài.

- **Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Nguyễn Hoàng Long
2. Bà Phạm Thị Thu Hiền

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Mai Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:**
Bà Nguyễn Tuyết Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử trực tuyến, điểm cầu Trung tâm tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh T, đối với vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/TLST- HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Đào Thị H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/01/1956 tại Hà Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ E, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Ngọc K và con bà: Hà Thị N (đều đã chết); chồng Đồng Xuân H1 (đã chết) và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2003, Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. (Có mặt tại điểm cầu T tạm giam)

* **Người bào chữa cho bị cáo do Đoàn luật sư tỉnh T cử:** Ông Nguyễn Công G – Luật sư, văn phòng luật sư Dương Tuấn G1 thuộc Đoàn luật sư tỉnh T. (Có mặt tại điểm cầu trung tâm).

* **Người chứng kiến:**

Bà Long Thị Thanh L, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

Trú tại: Tổ E, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

* **Người tham gia tố tụng khác:** Đồng chí Đinh Thị Hồng L1 - Cán bộ dẫn giải Trại tạm giam Công an tỉnh T (Có mặt tại điểm cầu Trại tạm giam)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 35 phút ngày 23/12/2022, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T đang làm việc tại khu vực phường C, thành phố T nhận được tin báo của quần chúng nhân dân có nội dung: Tại chỗ ở của Đào Thị H trú tại tổ E, phường C, thành phố T có các đối tượng đang tụ tập mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã phối hợp với chính quyền địa phương, mời người chứng kiến đến nhà H để kiểm tra xác minh, phát hiện Đào Thị H đang cất giấu ma túy trên người, H tự giác lấy từ trong túi quần phía trước bên phải H đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các cục chất bột màu trắng (H khai là H2) nộp cho tổ công tác, tổ công tác đã niêm phong vật chứng vào bì ký hiệu A. Kiểm tra người Hợp tổ công tác thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh, gắn thẻ sim số thuê bao 0352575198, số imei 353120119343548 và 01 căn cước công dân số 035156005374 mang tên Đào Thị H.

Cùng ngày khám xét chỗ ở của Đào Thị H tại Tổ E, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên nhưng không phát hiện thu giữ gì.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định đối với số vật chứng thu giữ của H, kết quả: Trong bì niêm phong A có 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa các cục chất bột màu trắng. Cân toàn bộ các cục chất bột màu trắng có tổng khối lượng là 34,79 gam, lấy 0,44 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu bì A1, còn lại 34,35 gam được niêm phong vào bì ký hiệu A2 lưu kho theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 109/KL-KTHS ngày 31/12/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: Cục chất bột màu trắng trong bì phong niêm phong ký hiệu A1 gửi đến giám định là chất ma túy, loại Heroine. Khối lượng thu giữ ban đầu là 34,79 gam.

Quá trình điều tra Đào Thị H khai nhận như sau: Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 23/12/2022 H một mình từ nhà tại tổ E, phường C, thành phố T đi đến khu vực đường tròn Chùa H3 thuộc phường C, thành phố T để tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Tại đây, H đã mua của một người nam giới không quen biết 01 túi ma túy loại Heroine với giá 17.000.000 đồng, sau khi mua được ma túy Hợp cất giấu vào túi quần phía trước bên phải H đang mặc rồi đi về nhà đợi khách đến mua thì bán lại với giá 18.000.000 đồng, nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác Công an tỉnh T và chính quyền địa phương đến yêu cầu kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như trên.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKS-P1 ngày 24/4/2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Đào Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội của mình như trong quá trình điều tra, bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng, không oan.

Phần luận tội tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Thị H từ 15 năm đến 16 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì bị cáo là người cao tuổi.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Số vật chứng thu giữ của bị cáo H là ma túy không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động NOKIA và 01 căn cước công dân mang tên Đào Thị H.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố và luận tội đối với bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo H chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo hưởng mức án từ 14 đến 15 năm tù. Bản thân bị cáo đã trên 60 tuổi là người cao tuổi, do hoàn cảnh gia đình vẫn phải nuôi dưỡng 3 cháu nhỏ nên miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận giữ nguyên quan điểm như nêu trên.

Bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của luật sư, không bổ sung gì. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo cải tạo sớm trở về gia đình, xã hội và xin được miễn hình phạt bổ sung và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa người chứng kiến vắng mặt nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Căn cứ vào Điều 296 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh T, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của

Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều là hợp pháp.

[3]. Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Ngày 23/12/2022, tại nơi ở của Đào Thị H ở Tổ E, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Đào Thị H có hành vi cất giấu trong người 34,79 gam ma túy, loại Heroine mục đích để bán kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan Công an tỉnh T bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố đối với bị cáo Đào Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù 15 năm đến 20 năm:

b, Heroine... có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam”.

[4]. Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, hành vi của bị cáo là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, buộc bị cáo phải cách ly xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng chống tội phạm chung.

[5]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo đã bị xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích, tuy nhiên xác định bị cáo có nhân thân xấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6]. Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân cùng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần xem xét xử phạt bị cáo mức án phù hợp theo quy định của pháp luật.

Bị cáo là người cao tuổi nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. Vật chứng vụ án:

- Các phong bì ký hiệu: A1, A2, A3 là ma túy + túi ni lon, bì niêm phong cũ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- 01 căn cước công dân mang tên Đào Thị H là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo: Bị cáo khai dùng vào việc liên lạc hàng ngày với gia đình và bạn bè, không dùng để mua bán trái phép chất ma túy nên trả lại cho bị cáo.

[8]. Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Như phân tích trên xét mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận. Đề nghị của luật sư Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[10]. Về nguồn gốc số ma túy, H khai đã mua của một người nam giới không rõ họ tên, địa chỉ tại khu vực đường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên cơ quan điều tra đã kết luận không có cơ sở để xác minh làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Đào Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đào Thị H 15 (Mười lăm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1, trên mép dán niêm phong có chữ ký ghi họ tên của Trần Đức T, Nguyễn Hoàng T1 và hình dấu tròn đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh T, bên ngoài ghi: Hoàn trả 0.433 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói. Trong vụ: Đào Thị H, SN: 1956. Phạm tội về ma túy.

+ 01 niêm phong ký hiệu A2, trên mép dán niêm phong có chữ ký ghi họ tên Đào Thị H cùng các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T, bên ngoài ghi: Mẫu lưu kho. 34,35 gam;

+ 01 niêm phong ký hiệu A3, trên mép dán niêm phong có chữ ký ghi họ tên Đào Thị H cùng các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T, bên ngoài ghi: Túi nilon và bì niêm phong cũ.

- Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA (được đựng trong 01 niêm phong ký hiệu B1, trên mép dán niêm phong có chữ ký ghi họ tên Đào Thị H cùng các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T, bên ngoài ghi: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA tạm

giữ của Đào Thị H ngày 23/12/2022) và 01 căn cước công dân số 035156005374 mang tên Đào Thị H.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 65 ngày 21/4/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T với Cục THADS tỉnh T).

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- TANDTC; TANDCC; Sở tư pháp;
- VKSNDCC; VKSND tỉnh TN;
- Công an tỉnh TN; Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhài